

**BIỂU PHÂN BỐ KINH PHÍ CHO CÁC ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG THỰC HIỆN
CÁC NHIỆM VỤ PHÁT SINH NĂM 2023 (BỔ SUNG LẦN 4)**

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 7 năm 2023 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính:

STT	Nguồn kinh phí/Nhiệm vụ chi/Đơn vị thực hiện	Số tiền
	TỔNG CỘNG	82.363.481.000
I	Nguồn sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề tỉnh điều hành năm 2023	81.563.048.000
1	Kinh phí mua sắm trang thiết bị dạy học các trường học trên địa bàn tỉnh năm 2023	80.075.468.000
-	Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn	5.592.183.000
-	Ủy ban nhân dân huyện Ngân Sơn	6.539.200.000
-	Ủy ban nhân dân huyện Bạch Thông	15.056.399.000
-	Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn	3.736.993.000
-	Ủy ban nhân dân huyện Na Rì	6.454.521.000
-	Ủy ban nhân dân huyện Pác Nặm	11.123.861.000
-	Ủy ban nhân dân huyện Ba Bê	11.089.025.000
-	Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới	10.125.303.000
-	Sở Giáo dục và Đào tạo	10.357.983.000
2	Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP thực hiện năm 2023	1.487.580.000
-	Sở Giáo dục và Đào tạo	1.487.580.000
II	Nguồn Cải cách tiền lương năm 2023	800.433.000
	Kinh phí thực hiện chế độ, chính sách theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ	800.433.000
-	Hội Nông dân tỉnh	202.606.000
-	Trường Cao đẳng Bắc Kạn	208.081.000
-	Ủy ban nhân dân huyện Ba Bê	31.641.000
-	Ủy ban nhân dân huyện Ngân Sơn	210.946.000
-	Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn	147.159.000